

## THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

**Thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất Chính trang khu dân cư  
tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép, thuộc Khu A  
- Đô thị mới An Vân Dương.**

Kính gửi:

- Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn IUC –  
Công ty Cổ phần Xây dựng số 7;
- Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thành Nam -  
Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings.

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép, thuộc Khu A – Đô thị mới An Vân Dương, Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế (Bên mời thầu) thông báo kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép, thuộc Khu A – Đô thị mới An Vân Dương như sau:

### I. Thông tin kết quả lựa chọn nhà đầu tư:

**1. Tên dự án:** Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép, thuộc Khu A – Đô thị mới An Vân Dương.

**2. Mục tiêu đầu tư:** Hình thành khu nhà ở thấp tầng xen ghép với khu dân cư hiện hữu, đầu tư các công trình công cộng, khu cây xanh vườn hoa và bãi đỗ xe nhằm kết nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ với khu vực lân cận.

### 3. Quy mô của dự án:

- Ranh giới thực hiện dự án:
  - + Phía Đông giáp đường Thủy Dương – Thuận An;
  - + Phía Tây giáp hệ thống Kênh hở theo quy hoạch;
  - + Phía Nam Trường Cao Đẳng Công nghiệp cơ sở 02;
  - + Phía Bắc giáp Đường Hoàng Quốc Việt.
- Các yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc:
  - + Đất ở Liên kế xây mới (ký hiệu LK): MĐXD ≤ 80%; tầng cao ≤ 05 tầng; hệ số sử dụng đất: 3 ~ 4,2 lần.





+ Đất ở chính trang (ký hiệu CTR): MĐXD ≤ 40%; tầng cao ≤ 5 tầng; hệ số sử dụng đất: 2 lần.

+ Đất công trình công cộng (ký hiệu CC1): MĐXD ≤ 40%; tầng cao ≤ 03 tầng; hệ số sử dụng đất: 1,2 lần.

+ Chỉ giới xây dựng:

+ Với các công trình xây dựng giáp mặt đường có  $B \geq 19,5m$  thì khoảng lùi thi công xây dựng công trình là 4m.

+ Với các công trình xây dựng giáp mặt đường có  $B < 19,5m$  thì khoảng lùi thi công xây dựng công trình là 3m.

- Nhà đầu tư có trách nhiệm xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật trên toàn bộ khu đất thuộc phạm vi 13,47ha (bao gồm cả đầu tư chính trang, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật đối với khu dân cư hiện hữu 4,4ha, đảm bảo phục vụ sinh hoạt cho người dân sống trong khu vực chính trang, đặc biệt chiếu sáng, cấp nước, thoát nước,..) theo quy hoạch và dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và xây dựng công trình trên đất (đối với quỹ đất giao cho nhà đầu tư) theo quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 và điều lệ quản lý quy hoạch được duyệt, nội dung quyết định chấp thuận đầu tư dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tuân thủ thiết kế, kiến trúc, tiêu chuẩn kỹ thuật và tiến độ của dự án đã được phê duyệt.

**4. Tên nhà đầu tư trúng thầu:** Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn IUC - Công ty Cổ phần Xây dựng số 7.

**5. Dự kiến tiến độ thực hiện dự án:**

- Tiến độ đầu tư hoàn thành hạ tầng kỹ thuật: 15 tháng.
- Tiến độ đầu tư hoàn thành toàn bộ dự án: 42 tháng.
- Thời điểm tính tiến độ đầu tư: kể từ ngày nhà đầu tư nhận bàn giao mặt bằng sạch đạt 75% tổng diện tích khu đất dự án.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** Phường An Đông, thành phố Huế và xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**7. Diện tích, mục đích, thời hạn sử dụng đất:**

- Tổng diện tích đất khu đất nghiên cứu theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khoảng 13,47ha. Diện tích dự kiến giao nhà đầu tư thực hiện dự án khoảng 9,06 ha. Trong đó: Đất ở liền kề (ký hiệu LK1 ~ LK18): 29.176 m<sup>2</sup>, đất ở hiện trạng chính trang (ký hiệu CTR): 44.092 m<sup>2</sup>.

- Diện tích các loại đất dự kiến giao cho Nhà đầu tư: 27.880 m<sup>2</sup>. Trong đó:

+ Đất ở thấp tầng: 22.304 m<sup>2</sup>;

+ Quỹ đất 20% dự kiến bố trí làm nhà ở xã hội: 5.576 m<sup>2</sup>.

- Việc giao đất, cho thuê đất cho nhà đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thời hạn sử dụng đất: Theo quy định của pháp luật về đất đai.



**8. Dự kiến tổng chi phí thực hiện dự án** (không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất): 577.494.240.000 đồng (Năm trăm bảy mươi bảy tỷ, bốn trăm chín mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

**9. Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:** 52.989.000.000 đồng (Năm mươi hai tỷ, chín trăm tám mươi chín triệu đồng).

**10. Dự kiến tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nhà đầu tư phải nộp:** 36.316.216.000 đồng (Ba mươi sáu tỷ, ba trăm mười sáu triệu, hai trăm mười sáu nghìn đồng).

**11. Giá trị nộp ngân sách nhà nước (M<sub>3</sub>):** 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng).

Thời điểm nhà đầu tư nộp giá trị M<sub>3</sub>: nộp một lần và không chậm hơn 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Khi “Thông tư 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18/9/2020 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư” có hiệu lực thi hành, hướng dẫn và xác định m<sub>3</sub> có giá trị cao hơn thì Bên mời thầu sẽ cập nhật điều chỉnh giá trị m<sub>3</sub> theo hướng dẫn của Thông tư. Khi đó, nhà đầu tư được lựa chọn sẽ chịu trách nhiệm nộp bổ sung phần chênh lệch giá trị m<sub>3</sub> này.

**12. Nghĩa vụ nộp các khoản tiền khác của nhà đầu tư:**

- Nhà đầu tư phải nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa theo quy định.
- Nhà đầu tư phải hoàn trả chi phí liên quan đến quá trình lựa chọn nhà đầu tư cho các đơn vị liên quan theo giá trị trong hồ sơ mời thầu được duyệt.
- Về nghĩa vụ đầu tư nhà ở xã hội: Nhà đầu tư nộp bằng tiền tương đương giá trị quỹ đất 20% tổng diện tích đất ở theo giá đất mà nhà đầu tư thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước nhằm bổ sung vào ngân sách địa phương dành để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên phạm vi địa bàn.

**II. Danh sách nhà đầu tư không được lựa chọn và tóm tắt về lý do không được lựa chọn của từng nhà đầu tư:**

**1. Danh sách nhà đầu tư không được lựa chọn:**

Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thành Nam – Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings

**2. Tóm tắt về lý do không được lựa chọn:**

Qua kết quả đánh giá về tài chính – thương mại, Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thành Nam – Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings có hiệu quả đầu tư (B) xếp thứ hai sau Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn IUC - Công ty Cổ phần Xây dựng số 7.



### **III. Kế hoạch đàm phán, hoàn thiện, ký kết hợp đồng với nhà đầu tư được lựa chọn:**

Theo Khoản 13, Điều 1 Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 23/10/2020, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế: "Ủy quyền Giám đốc Sở Xây dựng ký kết và quản lý việc thực hiện hợp đồng dự án sau khi đàm phán, hoàn thiện hợp đồng với nhà đầu tư được lựa chọn. Sở Xây dựng công khai thông tin hợp đồng dự án theo quy định.". Trên cơ sở đó, Bên mời thầu đề nghị Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn IUC - Công ty Cổ phần Xây dựng số 7 liên hệ trực tiếp với Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế để có thông tin về kế hoạch đàm phán, hoàn thiện, ký kết hợp đồng cụ thể.

### **IV. Nội dung khác:**

Trong vòng 30 ngày sau khi hoàn thành việc đàm phán, hoàn thiện hợp đồng với Sở Xây dựng, kính đề nghị Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn IUC - Công ty Cổ phần Xây dựng số 7 chuyển cho Bên mời thầu là Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế tổng số tiền: 470.047.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi triệu, không trăm bốn mươi bảy ngàn đồng), bao gồm các chi phí sau:

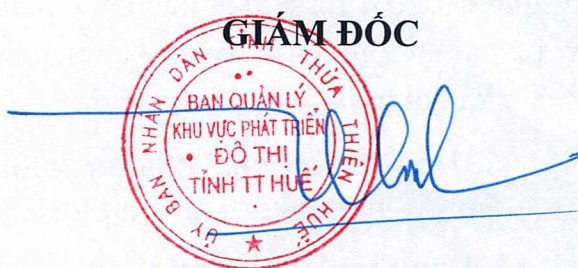
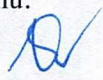
- Chi phí liên quan đến quá trình lựa chọn nhà đầu tư với số tiền là 431.547.000 đồng, theo tài khoản số: 3731.0.1037494.00000 tại Kho Bạc Nhà Nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chi phí thuê tư vấn xác định hệ số k và giá trị nộp ngân sách nhà nước tối thiểu (m<sup>3</sup>) với số tiền là 38.500.000 đồng, theo tài khoản số: 3713.0.1037494.00000 tại Kho Bạc Nhà Nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trân trọng./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (đề b/c);
- Sở Xây dựng;
- Trang TT Điện tử của Ban;
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng ĐTPT;
- Tổ Chuyên gia;
- Lưu Văn thư.



**Huỳnh Minh Khang**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 2686 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 23 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc Khu A - Đô thị mới An Vân Dương**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc lập hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;*

*Căn cứ Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phân khu Khu A – Đô thị mới An Vân Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục dự án có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư tại Khu đô thị mới An Vân Dương năm 2019. Công bố danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên Hệ thống đấu thầu điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 26/04/2019 với mã số công bố CBDMDA: 20190472362-00;*

*Căn cứ Quyết định số 1697/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Hồ sơ mời sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc Khu A - Đô thị mới An Vân Dương;*

*Căn cứ Quyết định số 2825/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc Khu A - Đô thị mới An Vân Dương;*



Căn cứ Quyết định số 1484/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quyết định số 2825/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 phê duyệt kết quả sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc Khu A - Đô thị mới An Vân Dương;

Căn cứ Quyết định số 3048/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc Khu A - Đô thị mới An Vân Dương. Công bố kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư trên Hệ thống đấu thầu điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư vào ngày 02 ngày 12 tháng 2019 với số KHLCNĐT: 20191202551-00;

Căn cứ Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc Khu A - Đô thị mới An Vân Dương. Thông báo mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án số số 459/TB-BQLKV-TCG ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt sửa đổi Hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc Khu A - Đô thị mới An Vân Dương. Thông báo sửa đổi HSMT và gia hạn thời điểm đóng thầu số 757/TB-BQLKV ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1997/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất kỹ thuật lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc Khu A - Đô thị mới An Vân Dương;

Xét Tờ trình số 1204/TTr-BQLKV ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Ban Quản lý Khu vực Phát triển đô thị về việc đề nghị thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc Khu A - Đô thị mới An Vân Dương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 3309/BC-SKHĐT ngày 07 tháng 10 năm 2020.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có



sử dụng đất Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc Khu A – Đô thị mới An Vân Dương với nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên dự án:** Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc Khu A – Đô thị mới An Vân Dương.

**2. Mục tiêu đầu tư:** Hình thành khu nhà ở thấp tầng xen ghép với khu dân cư hiện hữu, đầu tư các công trình công cộng, khu cây xanh vườn hoa và bãi đỗ xe nhằm kết nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ với khu vực lân cận.

**3. Quy mô của dự án:**

- Ranh giới thực hiện dự án:

+ Phía Đông giáp đường Thủy Dương – Thuận An;

+ Phía Tây giáp hệ thống Kênh hở theo quy hoạch;

+ Phía Nam Trường Cao Đẳng Công nghiệp cơ sở 02;

+ Phía Bắc giáp Đường Hoàng Quốc Việt.

- Các yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc:

+ Đất ở Liên kế xây mới (ký hiệu LK): MĐXD ≤ 80%; tầng cao ≤ 05 tầng; hệ số sử dụng đất: 3 ~ 4,2 lần.

+ Đất ở chính trang (ký hiệu CTR): MĐXD ≤ 40%; tầng cao ≤ 5 tầng; hệ số sử dụng đất: 2 lần.

+ Đất công trình công cộng (ký hiệu CC1): MĐXD ≤ 40%; tầng cao ≤ 03 tầng; hệ số sử dụng đất: 1,2 lần.

+ Chỉ giới xây dựng:

+ Với các công trình xây dựng giáp mặt đường có  $B \geq 19,5m$  thì khoảng lùi thi công xây dựng công trình là 4m.

+ Với các công trình xây dựng giáp mặt đường có  $B < 19,5m$  thì khoảng lùi thi công xây dựng công trình là 3m.

- Nhà đầu tư có trách nhiệm xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật trên toàn bộ khu đất thuộc phạm vi 13,47ha (bao gồm cả đầu tư chính trang, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật đối với khu dân cư hiện hữu 4,4ha, đảm bảo phục vụ sinh hoạt cho người dân sống trong khu vực chính trang, đặc biệt chiếu sáng, cấp nước, thoát nước,...) theo quy hoạch và dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và xây dựng công trình trên đất (đối với quỹ đất giao cho nhà đầu tư) theo quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 và điều lệ quản lý quy hoạch được duyệt, nội dung quyết định chấp thuận đầu tư dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tuân thủ thiết kế, kiến trúc, tiêu chuẩn kỹ thuật và tiến độ của dự án đã được phê duyệt.

**4. Tên nhà đầu tư trúng thầu:** Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn IUC - Công ty Cổ phần Xây dựng số 7.

**5. Dự kiến tiến độ thực hiện dự án:**

- Tiến độ đầu tư hoàn thành hạ tầng kỹ thuật: 15 tháng.

- Tiến độ đầu tư hoàn thành toàn bộ dự án: 42 tháng.

- Thời điểm tính tiến độ đầu tư: kể từ ngày nhà đầu tư nhận bàn giao mặt



bằng sạch đạt 75% tổng diện tích khu đất dự án.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** Phường An Đông, thành phố Huế và xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**7. Diện tích, mục đích, thời hạn sử dụng đất:**

- Tổng diện tích đất khu đất nghiên cứu theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khoảng 13,47ha. Diện tích dự kiến giao nhà đầu tư thực hiện dự án khoảng 9,06 ha. Trong đó: Đất ở liền kề (ký hiệu LK1 ~ LK18): 29.176 m<sup>2</sup>, đất ở hiện trạng chính trang (ký hiệu CTR): 44.092 m<sup>2</sup>.

- Diện tích các loại đất dự kiến giao cho Nhà đầu tư: 27.880 m<sup>2</sup>. Trong đó:

+ Đất ở thấp tầng: 22.304 m<sup>2</sup>;

+ Quỹ đất 20% dự kiến bố trí làm nhà ở xã hội: 5.576 m<sup>2</sup>.

- Việc giao đất, cho thuê đất cho nhà đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thời hạn sử dụng đất: Theo quy định của pháp luật về đất đai.

**8. Dự kiến tổng chi phí thực hiện dự án** (không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất): 577.494.240.000 đồng (Năm trăm bảy mươi bảy tỷ, bốn trăm chín mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

**9. Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:** 52.989.000.000 đồng (Năm mươi hai tỷ, chín trăm tám mươi chính triệu đồng).

**10. Dự kiến tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nhà đầu tư phải nộp:** 36.316.216.000 đồng (Ba mươi sáu tỷ, ba trăm mười sáu triệu, hai trăm mười sáu nghìn đồng).

**11. Giá trị nộp ngân sách nhà nước (M<sub>3</sub>):** 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng).

Thời điểm nhà đầu tư nộp giá trị M<sub>3</sub>: nộp một lần và không chậm hơn 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Khi “Thông tư 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18/9/2020 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư” có hiệu lực thi hành, hướng dẫn và xác định m<sub>3</sub> có giá trị cao hơn thì Bên mời thầu sẽ cập nhật điều chỉnh giá trị m<sub>3</sub> theo hướng dẫn của Thông tư. Khi đó, nhà đầu tư được lựa chọn sẽ chịu trách nhiệm nộp bổ sung phần chênh lệch giá trị m<sub>3</sub> này.

**12. Nghĩa vụ nộp các khoản tiền khác của nhà đầu tư:**

- Nhà đầu tư phải nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa theo quy định.

- Nhà đầu tư phải hoàn trả chi phí liên quan đến quá trình lựa chọn nhà đầu tư cho các đơn vị liên quan theo giá trị trong hồ sơ mời thầu được duyệt.

- Về nghĩa vụ đầu tư nhà ở xã hội: Nhà đầu tư nộp bằng tiền tương đương giá trị quỹ đất 20% tổng diện tích đất ở theo giá đất mà nhà đầu tư thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước nhằm bổ sung vào ngân sách địa phương dành để đầu tư xây



dựng nhà ở xã hội trên phạm vi địa bàn.

**13. Nội dung khác:**

- Ủy quyền Giám đốc Sở Xây dựng ký kết và quản lý việc thực hiện hợp đồng dự án sau khi đàm phán, hoàn thiện hợp đồng với nhà đầu tư được lựa chọn. Sở Xây dựng công khai thông tin hợp đồng dự án theo quy định.

- Giao Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị cung cấp thông tin về kết quả lựa chọn nhà đầu tư theo quy định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND thành phố Huế, Chủ tịch UBND thị xã Hương Thủy; Giám đốc Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị; Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn IUC, Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng số 7 và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP và các PCVP;
- Lưu VT, QHXT.

**CHỦ TỊCH**



**Phan Ngọc Thọ**